

Số: 120/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn 1)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công năm 2019;

Xét Tờ trình số 4724/TTr-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 147/BC-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách; Báo cáo giải trình, bổ sung của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4794/UBND-GT1 ngày 31 tháng 8 năm 2022 và ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ đường tỉnh 338 đến thị xã Đông Triều (giai đoạn 1), như sau:

1. Điều chỉnh phạm vi xây dựng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại điểm a, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 334/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2021:

- Phạm vi xây dựng đã được phê duyệt: Điểm đầu tại Km4+800 đường tỉnh 338, đầu nối với tuyến đường Khu công nghiệp Amata đang được đầu tư; điểm cuối giao cắt với Quốc lộ 18 tại khu vực cảng tỉnh Quảng Ninh Km46+300. Chiều dài tuyến khoảng 41,2km.

- Phạm vi xây dựng điều chỉnh: Điểm đầu đầu nối với tuyến đường trực Đông - Tây Khu công nghiệp Sông Khoai (do nhà đầu tư khu công nghiệp thực hiện); điểm cuối giao cắt với Quốc lộ 18 tại khu vực cảng tỉnh Quảng Ninh Km46+300. Chiều dài tuyến khoảng 40,5km.

2. Điều chỉnh quy mô đầu tư dự án thành phần 2 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại điểm b, khoản 9 Điều 1 Nghị quyết số 334/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2021:

- Quy mô đầu tư đã được phê duyệt: Trên cơ sở mặt cắt ngang tuyến đường theo quy hoạch được duyệt, đầu tư 02 đường song hành hai bên (mỗi bên gồm 02 làn xe cơ giới tốc độ thông thường và 01 làn đường gom); phần 06 làn xe tốc độ cao trên tuyến chính sẽ được đầu tư trên dải đất giữa hai tuyến đường song hành trong giai đoạn hoàn thiện.

- Quy mô đầu tư điều chỉnh: Trên cơ sở mặt cắt ngang tuyến đường theo quy hoạch được duyệt, đầu tư 02 đường song hành hai bên (mỗi bên đảm bảo quy mô 02 làn xe cơ giới tốc độ thông thường với chiều rộng nền đường 10,5m; chiều rộng toàn cầu 12m; riêng đoạn qua tuyến tránh Mạo Khê tận dụng đường hiện trạng làm đường song hành phải tuyến và đầu tư mới đường song hành bên trái tuyến); xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông đồng bộ, an toàn. Phần 06 làn xe tốc độ cao sẽ được đầu tư trên dải đất giữa hai tuyến đường song hành trong giai đoạn hoàn thiện, đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng và khả năng cân đối nguồn lực và định hướng quy hoạch trong tương lai.

3. Điều chỉnh khái toán tổng mức đầu tư đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Phụ lục kèm theo Điều 1 Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021:

- Khái toán tổng mức đầu tư đã được phê duyệt: Khoảng 9.834.204 triệu đồng, trong đó ước tính chi phí giải phóng mặt bằng: 1.959.204 triệu đồng.

- Khái toán tổng mức đầu tư điều chỉnh: Khoảng 8.304.412 triệu đồng. Trong đó ước tính chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.959.204 triệu đồng.

4. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Phụ lục kèm theo Điều 1 Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021:

- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư đã được phê duyệt: Ngân sách Trung ương 1.826.595 triệu đồng; Ngân sách tỉnh Quảng Ninh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 8.007.609 triệu đồng.

- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư điều chỉnh: Ngân sách Trung ương 1.826.595 triệu đồng; Ngân sách tỉnh Quảng Ninh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 6.477.817 triệu đồng.

5. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 334/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2021, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18 tháng 6 năm 2021 và Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về tính pháp lý, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, số liệu tính toán, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng về các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trong quá trình triển khai, thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục về đất, đất rừng trước khi phê duyệt dự án; rà soát, hoàn thiện các quy hoạch có liên quan đến dự án bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định; tính toán phạm vi quy

mô và tổng mức đầu tư trong bước phê duyệt dự án đảm bảo tiết kiệm hiệu quả. Quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư dự án, bảo đảm việc sử dụng nguồn vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”, lãng phí; hạn chế tối đa tình trạng phát sinh khối lượng làm vượt tổng mức đầu tư dự án đã phê duyệt; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư, giám sát đánh giá đầu tư dự án và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng dự án.

Đối với quỹ đất thuộc phạm vi giải phóng mặt bằng của dự án (chiều rộng 100m): Yêu cầu Uỷ ban nhân dân các địa phương có trách nhiệm quản lý chặt chẽ, không để xảy ra tình trạng lấn, chiếm, sử dụng đất trái phép.

Đối với tuyến đường trực Đông - Tây khu công nghiệp Sông Khoai thuộc trách nhiệm đầu tư của Nhà đầu tư khu công nghiệp: Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Nhà đầu tư khẩn trương triển khai đầu tư xây dựng để đảm bảo đồng bộ với quy mô, tiến độ công trình do tỉnh đầu tư.

Rà soát, trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn đã bố trí cho Dự án tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 tương ứng với chủ trương đầu tư của dự án sau điều chỉnh; định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện dự án. Thường xuyên kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện và giải ngân của các dự án để điều chuyển kế hoạch vốn phù hợp với tiến độ thực hiện; kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Noi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTDB của UBTƯ Quốc hội;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS2.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Ký